

Số: /KH-UBND

Bảo Lâm, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai việc nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2023 trên địa bàn xã Bảo Lâm

Thực hiện Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 03/07/2023 của UBND huyện Cao Lộc về việc nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2023 trên địa bàn huyện Cao Lộc;

UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế của công tác CCHC đã được chỉ ra qua kết quả đánh giá các chỉ số PAR INDEX năm 2022 đối với UBND xã tại Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 15/05/2023 của UBND huyện Cao Lộc về việc phê duyệt và công bố chỉ số cải cách hành UBND các xã, thị trấn năm 2022;

2. Thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế của công tác CCHC đã được chỉ ra qua kết quả đánh giá các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI tỉnh Lạng Sơn năm 2022. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức và Nhân dân trong nỗ lực cải thiện Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của xã năm 2023.

3. Tham mưu, kiến nghị UBND huyện chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách, quản lý.

4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này gắn với kiểm tra thực thi công vụ phải thực sự đi sâu đi sát vào các nội dung cụ thể, công việc cụ thể của UBND xã; có chế tài đủ mạnh đối với các sai phạm, thiếu sót, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, thực thi công vụ và triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể.

II. MỤC TIÊU

1. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2023 của UBND xã nằm trong nhóm 01 các xã, thị trấn có chỉ số cao nhất;

2. Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 03/7/2023 của UBND huyện góp phần nâng cao các chỉ số cấp tỉnh như sau:

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2023 nằm trong nhóm 03 huyện, thành phố có chỉ số cao nhất;

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đối với chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của UBND huyện: tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 31/5/2023 của UBND xã về việc Khắc phục các tiêu chí bị đánh giá thấp về chỉ số Cải cách hành chính năm 2022.

2. Đối với các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 03/07/2023 của UBND huyện góp phần nâng cao các chỉ số cấp tỉnh

2.1. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX)

2.1.1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC:

- Chủ trì tham mưu: Văn phòng – Thống kê xã;
- Phối hợp thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND xã;
- Nhiệm vụ, giải pháp: Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, bảo đảm chất lượng, tiến độ, báo cáo đề xuất UBND xã, UBND huyện các khó khăn, vướng mắc (nếu có) để chỉ đạo giải quyết hiệu quả, kịp thời.

2.1.2. Cải cách thể chế:

- Chủ trì tham mưu: Công chức Tư pháp – Hộ tịch;
- Phối hợp thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND xã
- Nhiệm vụ, giải pháp: thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý.

2.1.3. Cải cách thủ tục hành chính:

* Tiêu chí tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn

- Chủ trì tham mưu: Văn phòng – Thống kê xã;
- Phối hợp thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND xã;
- Nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Đôn đốc cập nhật tiến độ, kết quả giải quyết 100% hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh;
 - + Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và chấn chỉnh việc giải quyết trễ hạn các hồ sơ thủ tục hành chính và xử lý nghiêm các trường hợp thường xuyên để xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ chậm hạn;
 - + Tham mưu Chủ tịch UBND xã chấn chỉnh các công chức chuyên môn thường xuyên để xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ chậm hạn.

2.1.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Chủ trì tham mưu: Văn phòng – Thống kê xã;
- Phối hợp thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND xã;
- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Tham mưu triển khai có hiệu quả công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước đảm bảo theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước sau khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền;

2.1.5. Cải cách chế độ công vụ:

- Chủ trì tham mưu: Văn phòng – Thống kê xã;
- Phối hợp thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND xã;
- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, quán triệt đội ngũ cán bộ, công chức chấp hành nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính. Quản lý, giám sát chặt chẽ đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, đảm bảo chấp hành nghiêm nội quy, quy chế làm việc, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc, đổi mới tác phong, lề lối làm việc. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đổi mới hình thức, nội dung kiểm tra, tăng cường kiểm tra đột xuất và kiểm tra kịp thời khi nhận được thông tin, phản ánh của người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm để xử lý theo quy định.

+ Lập danh sách đăng ký cho đội ngũ cán bộ, công chức xã tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ;

+ Đề xuất tinh giản biên chế đối với các trường hợp chưa đạt chuẩn theo quy định và không thể bố trí, sắp xếp;

+ Triển khai đảm bảo theo các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ công vụ, công chức; thường xuyên phổ biến, quán triệt, tuyên truyền đội ngũ cán bộ, công chức về các quy định của pháp luật liên quan đến chế độ công vụ, công chức.

2.1.6. Cải cách tài chính công

- Chủ trì tham mưu: Tài chính - Kế toán;
- Phối hợp thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND xã;
- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Tiếp tục thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách; quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ.

+ Đẩy mạnh hình thức phân cấp ngân sách, khoán chi ngân sách trên cơ sở biên chế, nhiệm vụ chuyên môn được giao, định mức theo quy định; triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách ở địa phương, tỷ lệ phần trăm phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp theo quy định.

2.1.7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- * Tiêu chí Xây dựng Cổng thông tin điện tử của tỉnh đảm bảo theo quy định
- Chủ trì tham mưu: Văn hóa – Xã hội xã;

- Phối hợp thực hiện: các công chức chuyên môn UBND xã;
- Nhiệm vụ, giải pháp: nâng cao chất lượng hoạt động, việc duy trì, cung cấp thông tin trên các trang thông tin điện tử UBND xã đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định của pháp luật;

* Tiêu chí Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình; thực hiện thanh toán trực tuyến:

- Chủ trì tham mưu: Văn hóa – Xã hội xã;
- Phối hợp thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND xã;
- Nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp về tiện ích, thúc đẩy thực hiện giao dịch dịch vụ công trực tuyến tại cơ quan, đơn vị.
 - + Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ tuyên truyền chuyển đổi số cộng đồng trong việc tuyên truyền về tiện ích, thúc đẩy thực hiện giao dịch dịch vụ công trực tuyến tại địa phương.

2.1.8. Tác động của CCHC đến sự phát triển kinh tế - xã hội

* Tiêu chí mức độ thu hút đầu tư; tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách của khu vực doanh nghiệp

- Chủ trì tham mưu: Tài chính – Kế toán xã
- Cơ quan phối hợp: các công chức chuyên môn, các cá nhân, doanh nghiệp .
- Nhiệm vụ, giải pháp: Tổ chức triển khai hiệu quả các Nghị quyết về hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2025.

* Thực hiện thu ngân sách hàng năm

- Chủ trì tham mưu: Tài chính - Kế toán.
- Phối hợp thực hiện: các công chức chuyên môn UBND xã.
- Nhiệm vụ, giải pháp: thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ đóng góp của khu vực doanh nghiệp vào thu ngân sách. Phần đầu thu ngân sách của khu vực doanh nghiệp năm 2023 tăng hơn so với năm 2022.

* Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân huyện, xã giao

- Chủ trì tham mưu: Tài chính - Kế toán xã.

- Cơ quan thực hiện: Các công chức chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và các thôn trên địa bàn;

- Nhiệm vụ, giải pháp: theo dõi, đôn đốc việc triển khai các biện pháp, giải pháp để hoàn thành vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do Hội đồng nhân dân huyện, xã giao.

2.2. Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)

2.2.1. Đối với nội dung “Mức độ hài lòng của người dân đối với việc xây dựng và thực hiện chính sách”

- Chủ trì tham mưu: Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội;

- Nhiệm vụ, giải pháp: tăng cường công tác tuyên truyền Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; triển khai tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để người dân có thể tham gia góp ý chính sách.

2.2.2. Đối với nội dung “Mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công”

- Chủ trì tham mưu: Văn phòng – Thống kê xã.

- Phối hợp thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND xã;

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Thực hiện đầy đủ các nội dung về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đầu tư, nâng cấp trang thiết bị bộ phận một cửa, đảm bảo phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra, theo dõi đánh giá kết quả giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính đối với công chức làm việc tại bộ phận một cửa và công chức trực tiếp tham gia quy trình giải quyết thủ tục hành chính; xử lý nghiêm các công chức có hành vi tiêu cực, những nhiều trong giải quyết công việc cho người dân.

+ Thực hiện nghiêm yết công khai **đường dây nóng**, các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức; tổ chức tiếp nhận, xử lý các góp ý, phản ánh kiến nghị và thông báo kết quả công khai đầy đủ những nội dung đã tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức; tăng cường thông tin, tuyên truyền theo nhiều hình thức để người dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn về quyền lợi và trách nhiệm của họ trong việc chống tiêu cực, tố cáo tiêu cực.

+ Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các công chức chuyên môn thực hiện quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và việc bố trí cán bộ, công chức có đủ năng lực, trình độ đến làm việc tại bộ phận một cửa các cấp.

+ Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức UBND xã.

2.3. Chỉ số Quản trị và Hành chính công (PAPI)

2.3.1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a) Thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và tiếp tục triển khai Đề án xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện” trên địa bàn xã; tạo điều kiện cho Nhân dân được biết, được bàn, được tham gia ý kiến; tuyên truyền, vận động sự tham gia của cử tri, của người dân vào bầu trưởng thôn, bầu các chức danh, người đại diện của các tổ chức, các ban ở thôn đảm bảo đúng quy định, dân chủ, các nội dung về nhân sự phải đảm bảo tính đại diện, do người dân suy tôn; thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh những sai phạm trong việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của người dân vào xây dựng các công trình mục đích công cộng; công khai các khoản đóng góp của người dân.

b) Tăng cường: các kênh, hình thức, thời lượng, tần suất truyền thông tới cộng đồng, tới các khu vực dân cư, tới tận người dân. Khuyến khích các phương thức truyền thông mới, phù hợp với điều kiện kinh tế, trình độ, xu hướng của từng nhóm đối tượng và khu vực dân cư. Chủ động về thời điểm thông tin, nội dung thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân kịp thời, dễ dàng tiếp cận thông tin chính thống; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin; hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

2.3.2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

a) Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ở xã, phường, thị trấn và các văn bản quy định hiện hành; thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch đầy đủ các nội dung để người dân biết, theo dõi, giám sát theo quy định: danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảng thu chi ngân sách, các dự án về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm tại địa phương, phương án điều chỉnh, quy hoạch khu dân cư có ảnh hưởng trực tiếp đến người dân trên địa bàn; thông tin cán bộ trực tiếp giải quyết công việc cho dân, các khoản huy động Nhân dân đóng góp; giải quyết thủ tục hành chính, chứng thực, kết quả bầu cử,... bằng nhiều hình thức như trên Trang thông tin điện tử, loa truyền thanh, bố trí bảng thông tin và niêm yết tại trụ sở xã, thôn.

b) Các lĩnh vực Tư pháp; Văn hóa – Xã hội; Tài chính - Kế toán; Địa chính tham mưu thực hiện việc công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách theo lĩnh vực, phạm vi quản lý sau khi có hướng dẫn của các Ban, ngành.

2.3.3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Tiếp tục triển khai thực hiện quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố theo Thông tư số [04/2012/TT-BNV](#) và Thông tư số [14/2018/TT-BNV](#) của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Văn phòng – Thống kê xã chủ trì phối hợp với các công chức liên quan tham mưu thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ; tổ chức gặp gỡ, đối thoại trực tiếp giữa UBND cấp huyện, cấp xã đảm bảo theo quy định và khi có vấn đề người dân bức xúc cần chính quyền giải quyết; hướng dẫn người dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật.

b) Tư pháp – Hộ tịch xã tham mưu việc thực hiện trách nhiệm giải trình cấp chính quyền; tham mưu công tác xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân đến người có thẩm quyền. Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật đến người dân.

2.3.4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng khu vực công”

a) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra trường hợp tham nhũng tại cơ quan, đơn vị.

b) Thực hiện công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách của địa phương, việc lựa chọn, bố trí người hoạt động không chuyên trách; thực hiện công khai, minh bạch trong công tác bầu cử các chức danh trong hệ thống chính trị cấp xã.

c) Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công khai rộng rãi báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm của huyện, xã trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2.3.5. Nội dung “Thủ tục hành chính công”

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về giải quyết TTHC cấp xã, đặc biệt là đối với các lĩnh vực: chứng thực, hộ tịch, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...; tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức đã được quy định trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, xử lý nghiêm đối với các trường hợp thường xuyên để xảy ra tình trạng hồ sơ trễ hạn hoặc có hành vi quan liêu, sách nhiễu, thiếu tôn trọng người dân.

2.3.6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a) Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công đối với dịch vụ y tế công lập, giáo dục tiểu học công lập; cung cấp nước sạch cho người dân; nâng cấp lưới điện nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ sinh hoạt của người dân; từng bước thực hiện bê tông hóa các tuyến đường ở nông thôn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của Nhân dân; thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải ở các khu vực, địa bàn dân cư, nhất là tại các vùng nông thôn.

b) Công an xã có phương án giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn, thực hiện nghiêm các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm, giảm số vụ phạm pháp hình sự; không để xảy ra các hoạt động côn đồ và các loại tội phạm mới; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phối hợp với các cấp, các ngành để cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản: nâng cấp lưới điện đảm bảo sinh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội; bê tông hóa các tuyến đường nông thôn.

2.3.7. Nội dung “Quản trị môi trường”

a) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải tại địa bàn; xử lý các nguồn nước thải; phát động phong trào toàn dân dọn vệ sinh nơi công cộng; triển khai các công trình tự quản về bảo vệ môi trường do các hội, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện; tổ

chức mô hình tự giám sát trong Nhân dân, phản ánh hiện trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường; đưa nội dung cam kết bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước, đặc biệt là tại các địa phương còn có điểm nóng về bảo vệ môi trường.

b) Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường của doanh nghiệp trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý và chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

Tham mưu thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá chất lượng nguồn nước và không khí để có những hành động kịp thời, trong đó cần huy động người dân tham gia cải thiện điều kiện môi trường sinh thái tại khu dân cư. Tìm ra những điểm nóng về ô nhiễm môi trường để có giải pháp, biện pháp xử lý và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường ở địa phương.

2.3.8. Nội dung “Quản trị điện tử”

a) Giao các Tổ tuyên truyền công nghệ số cộng đồng đồng, phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã tăng cường tuyên truyền, phổ biến để người dân biết và sử dụng, khai thác thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; trang thông tin điện tử các cơ quan nhà nước; tuyên truyền, hướng dẫn người dân tìm hiểu thông tin về TTHC và nộp hồ sơ TTHC trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Nâng cao chất lượng thông tin trên trang thông tin điện tử xã; đảm bảo đăng tải đầy đủ thông tin chỉ dẫn, biểu mẫu về giải quyết TTHC, đảm bảo thuận tiện, dễ tra cứu, khai thác; xử lý kịp thời 100% các phản ánh, kiến nghị trực tuyến của tổ chức, cá nhân.

3. Thời gian hoàn thành: Trước ngày 25 tháng 11 năm 2023, các công chức chuyên môn phải hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp và báo cáo UBND xã (qua Văn phòng – Thống kê) kết quả thực hiện, để UBND xã báo cáo kết quả về UBND huyện trước ngày 30/11/2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các công chức chuyên môn

a) Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này triển khai thực hiện các nội dung CCHC theo lĩnh vực phụ trách đảm bảo thực chất, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Chịu trách nhiệm giải trình, báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số theo nội dung được phân công đối với các lĩnh vực, nội dung, tiêu chí đạt kết quả thấp.

2. Văn phòng – Thống kê xã

a) Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc các công chức chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện các nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

b) Tổng hợp kết quả triển khai các nội dung theo Kế hoạch này do các công chức chuyên môn báo cáo lồng ghép vào báo cáo kết quả công tác CCHC 09 tháng, báo cáo năm 2023 theo nhiệm vụ được giao.

3. Công an xã

Công an xã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn, thực hiện nghiêm các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm, giảm số vụ phạm pháp hình sự; không để xảy ra các hoạt động côn đồ và các loại tội phạm mới.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

a) Tổ chức tuyên truyền trong Nhân dân về 08 nội dung của chỉ số PAPI gắn với tuyên truyền, phổ biến về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; tăng cường hiệu quả của các thiết chế đảm bảo trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở với người dân; lồng ghép với công tác dân vận để người dân cùng phối hợp thực hiện. Công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận, tham gia vào các chủ trương, chính sách của địa phương.

b) Tăng cường các hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trong đó phát huy vai trò giám sát của Nhân dân trong thực thi công vụ của chính quyền các cấp và trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Thực hiện tốt việc tổng hợp, nắm bắt tình hình Nhân dân. Phối hợp tham mưu tổ chức đối thoại trực tiếp, nhằm giải quyết những khó khăn, vấn đề còn vướng mắc ngay từ cơ sở, địa bàn dân cư.

Yêu cầu UBMTTQ xã, các Trưởng đoàn thể và các công chức chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, thống nhất giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT - XH xã;
- Các công chức chuyên môn;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thành